TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Siết minh bạch dòng vốn vay lại ODA, kiểm soát nghĩa vụ trả nợ

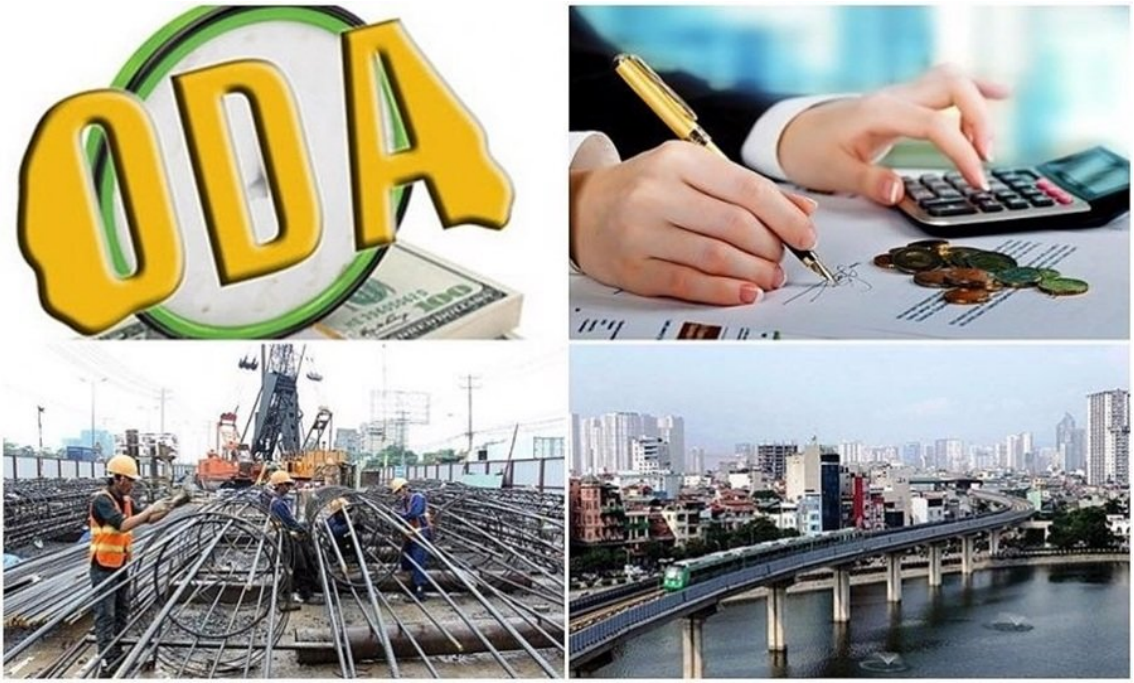
06:25 03/11/2026

Việc Bộ Tài chính ban hành Thông tư 161/2026/TT-BTC đặt ra yêu cầu chặt chẽ hơn trong theo dõi dòng vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài được cho vay lại. Quy định mới tập trung chuẩn hóa số liệu rút vốn, trả nợ, dư nợ và tỷ giá quy đổi, qua đó tăng cường khả năng đối chiếu, kiểm soát nghĩa vụ tài chính của các địa phương và tổ chức vay lại.

Chuẩn hóa số liệu, tăng khả năng kiểm soát nợ

Vốn vay ODA và vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ được sử dụng để triển khai nhiều chương trình, dự án phát triển. Khi nguồn vốn này được cho vay lại, việc theo dõi đầy đủ quá trình rút vốn, trả nợ và dư nợ có ý nghĩa quan trọng đối với quản lý nghĩa vụ tài chính, bảo đảm an toàn ngân sách.

Thông tư số 161/2026/TT-BTC vừa được Bộ Tài chính ban hành nhằm hướng dẫn cụ thể chế độ báo cáo tình hình cho vay lại theo quy định tại Nghị định số 97/2018/NĐ-CP. Điểm đáng chú ý là các biểu mẫu được thiết kế theo từng nhóm đối tượng và phương thức chịu rủi ro tín dụng, giúp thống nhất thông tin phục vụ công tác quản lý.



Theo dõi chặt chẽ tình hình rút vốn, trả nợ và dư nợ góp phần nâng cao hiệu quả quản lý các khoản vay lại vốn ODA.

Đối với UBND cấp tỉnh, báo cáo phải thể hiện tình hình vay lại, số vốn đã rút, số tiền trả nợ và dư nợ. Trường hợp phát sinh nợ quá hạn trong kỳ, địa phương phải lập báo cáo bổ sung theo mẫu quy định. Những thông tin này là cơ sở để Bộ Tài chính theo dõi nghĩa vụ trả nợ và thực hiện đối chiếu khoản vay lại.

Đối với các cơ quan được ủy quyền cho vay lại, chế độ báo cáo được phân thành hai nhóm: cơ quan không chịu hoặc chịu một phần rủi ro tín dụng thực hiện theo Phụ lục III; cơ quan chịu toàn bộ rủi ro tín dụng thực hiện theo Phụ lục IV.

Thông tư cũng yêu cầu Sở Tài chính ghi đầy đủ thông tin về địa phương, mã dự án và từng nghĩa vụ thanh toán như nợ gốc, lãi, phí nhà tài trợ, phí quản lý cho vay lại trên chứng từ trả nợ. Quy định này góp phần bảo đảm thông tin thanh toán được thể hiện rõ ràng, thuận lợi cho việc kiểm tra, đối chiếu.

Kiểm soát tỷ giá và thời hạn báo cáo

Một nội dung có ảnh hưởng trực tiếp đến tính chính xác của số liệu là nguyên tắc quy đổi tỷ giá. Theo Thông tư, dư nợ được báo cáo theo nguyên tệ vay và quy đổi sang VND theo tỷ giá hạch toán kế toán và báo cáo thu chi ngoại tệ do Bộ Tài chính công bố tại thời điểm báo cáo. Số dư nợ đầu kỳ phải khớp với số dư nợ cuối kỳ trước.

Số liệu rút vốn được quy đổi theo tỷ giá do Bộ Tài chính công bố tại thời điểm phát sinh giao dịch. Trong khi đó, số liệu thu nợ sử dụng tỷ giá bán ra đồng tiền cho vay lại do Vietcombank công bố tại thời điểm trả nợ, trừ trường hợp hợp

đồng đã quy định tỷ giá riêng.

Nếu đồng nguyên tệ không được Bộ Tài chính và Vietcombank công bố tỷ giá, việc quy đổi được thực hiện từ nguyên tệ sang USD theo thông báo của nhà tài trợ, sau đó quy đổi sang VND theo quy định.

Về thời hạn, UBND cấp tỉnh phải báo cáo hai lần mỗi năm: báo cáo 6 tháng đầu năm trước ngày 31/7 và báo cáo cả năm trước ngày 15/2 năm tiếp theo. Cơ quan được ủy quyền cho vay lại phải báo cáo tình hình rút vốn, trả nợ và dư nợ của quý trước trước ngày cuối cùng của tháng đầu quý; báo cáo lũy kế 6 tháng trước ngày 31/8 và báo cáo cả năm trước ngày 28/2 năm tiếp theo.

Các báo cáo được gửi bằng văn bản giấy hoặc văn bản điện tử theo phương thức do Bộ Tài chính hướng dẫn. Riêng thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước phải tuân thủ quy định về bảo vệ bí mật nhà nước.

Thông tư 161/2026/TT-BTC có hiệu lực từ ngày 29/10/2026, áp dụng từ kỳ báo cáo quý IV/2026. Việc chuẩn hóa chế độ báo cáo được kỳ vọng giúp nâng cao chất lượng dữ liệu về các khoản vay lại, tăng tính chủ động trong theo dõi nghĩa vụ trả nợ và hỗ trợ công tác quản lý nợ công.

Minh Thành *(t/h)*